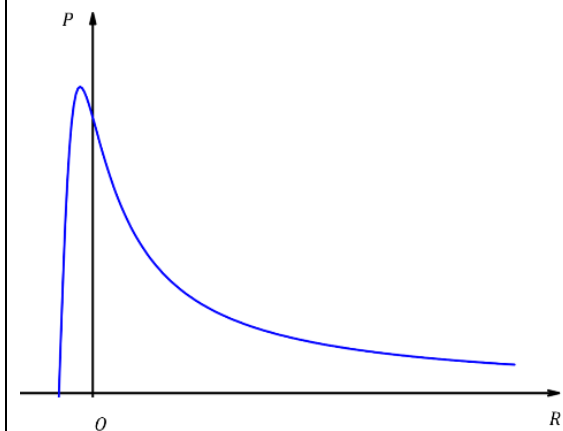


MẠCH RLC NỐI TIẾP (CUỘN DÂY THUẦN CẢM) CÓ R THAY ĐỔI

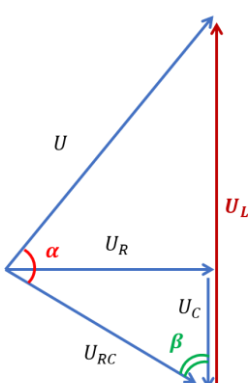
Dạng bài	Chứng minh	Công thức cần nhớ
Dạng 1. <i>R thay đổi để</i> I_{\max} ; $U_{L\max}$; $U_{C\max}$.	$I = \frac{U}{\sqrt{R^2 + (Z_L - Z_C)^2}} \Rightarrow I_{\max} \Leftrightarrow R = 0.$	$R = 0; I_{\max} = \frac{U}{ Z_L - Z_C }$
Dạng 2. <i>R thay đổi để công suất mạch đạt cực đại.</i>	$P = I^2 R = \frac{U^2 R}{R^2 + (Z_L - Z_C)^2} = \frac{U^2}{R + \frac{(Z_L - Z_C)^2}{R}}$ <p>Áp dụng BĐT Cauchy: $R + \frac{(Z_L - Z_C)^2}{R} \geq 2\sqrt{R \cdot \frac{(Z_L - Z_C)^2}{R}} = 2 Z_L - Z_C$</p> $\Rightarrow P \leq \frac{U^2}{2 Z_L - Z_C } \rightarrow P_{\max} = \frac{U^2}{2 Z_L - Z_C }. \text{ Khi đó } R = \frac{(Z_L - Z_C)^2}{R} \Rightarrow R = Z_L - Z_C .$	$R = Z_L - Z_C ; P_{\max} = \frac{U^2}{2 Z_L - Z_C }$
Dạng 3. <i>Có hai giá trị</i> $R_1; R_2$ <i>để mạch có cùng công suất</i> P .	$P = \frac{U^2 R}{R^2 + (Z_L - Z_C)^2} \Rightarrow P \cdot R^2 - U^2 \cdot R + P(Z_L - Z_C)^2 = 0$ <p>Theo Viète: $R_1 + R_2 = \frac{-b}{a} = \frac{U^2}{P}$ và $R_1 R_2 = \frac{c}{a} = (Z_L - Z_C)^2$.</p> <ul style="list-style-type: none"> Gọi $\varphi_1; \varphi_2$ lần lượt là độ lệch pha u; i khi $R = R_1$ và $R = R_2$, ta có: $\tan \varphi_1 \cdot \tan \varphi_2 = \frac{(Z_L - Z_C)}{R_1} \cdot \frac{(Z_L - Z_C)}{R_2} = \frac{(Z_L - Z_C)^2}{R_1 R_2} = 1$ $\Rightarrow \tan \varphi_1 = \frac{1}{\tan \varphi_2} = \cot \varphi_2 \quad (Z_L \neq Z_C) \Rightarrow \varphi_1 + \varphi_2 = \pm \frac{\pi}{2}.$ Chứng minh từ Dạng 2 ta có $P_{\max} = \frac{U^2}{2 Z_L - Z_C } = \frac{U^2}{2\sqrt{R_1 R_2}}$ khi $R = Z_L - Z_C = \sqrt{R_1 R_2}$ 	<ul style="list-style-type: none"> $\begin{cases} R_1 + R_2 = \frac{U^2}{P} \\ R_1 R_2 = (Z_L - Z_C)^2 \end{cases}$ $\tan \varphi_1 \cdot \tan \varphi_2 = 1$ hay $\varphi_1 + \varphi_2 = \pm \frac{\pi}{2}.$ $P_{\max} = \frac{U^2}{2\sqrt{R_1 R_2}}$ khi $R_0 = \sqrt{R_1 R_2}.$

MẠCH RLC NỐI TIẾP (CUỘN DÂY KHÔNG THUẦN CẢM) CÓ R THAY ĐỔI

Dạng bài	Chứng minh	Công thức cần nhớ
Dạng 1. R thay đổi để I_{\max} ; $U_{L\max}$; $U_{C\max}$.	$I = \frac{U}{\sqrt{(R+r)^2 + (Z_L - Z_C)^2}} \Rightarrow I_{\max} \Leftrightarrow R = 0.$	$R = 0$ $I_{\max} = \frac{U}{\sqrt{r^2 + (Z_L - Z_C)^2}}$
Dạng 2. R thay đổi để công suất mạch đạt cực đại.	$P = I^2(R+r) = \frac{U^2(R+r)}{(R+r)^2 + (Z_L - Z_C)^2} = \frac{U^2}{(R+r) + \frac{(Z_L - Z_C)^2}{(R+r)}}$ <p>Áp dụng BĐT Cauchy: $(R+r) + \frac{(Z_L - Z_C)^2}{(R+r)} \geq 2\sqrt{(R+r) \cdot \frac{(Z_L - Z_C)^2}{(R+r)}} = 2 Z_L - Z_C$</p> $\Rightarrow P \leq \frac{U^2}{2 Z_L - Z_C } \rightarrow P_{\max} = \frac{U^2}{2 Z_L - Z_C }$ <p>Khi đó $(R+r) = \frac{(Z_L - Z_C)^2}{(R+r)} \Rightarrow R+r = Z_L - Z_C \Rightarrow R = Z_L - Z_C - r$</p> <p>* Nếu $r > Z_L - Z_C$ thì $P_{\max} = \frac{U^2 r}{r^2 + (Z_L - Z_C)^2}$ khi $R = 0$.</p>	$R = Z_L - Z_C - r; P_{\max} = \frac{U^2}{2 Z_L - Z_C }$ <p>* Nếu $r > Z_L - Z_C$ thì $P_{\max} = \frac{U^2 r}{r^2 + (Z_L - Z_C)^2}$ khi $R = 0$.</p> 

<p>Dạng 3. Có hai giá trị $R_1; R_2$ để mạch có cùng công suất P.</p>	$P = \frac{U^2 (R+r)}{(R+r)^2 + (Z_L - Z_C)^2} \Rightarrow P \cdot (R+r)^2 - U^2 \cdot (R+r) + P(Z_L - Z_C)^2 = 0.$ <p>Theo Viète: $\begin{cases} R_1 + r + R_2 + r = \frac{-b}{a} = \frac{U^2}{P} \\ (R_1 + r) \cdot (R_2 + r) = \frac{c}{a} = (Z_L - Z_C)^2 \end{cases}$</p> <ul style="list-style-type: none"> Gọi $\varphi_1; \varphi_2$ lần lượt là độ lệch pha $u; i$ khi $R = R_1$ và $R = R_2$, ta có: $\tan \varphi_1 \cdot \tan \varphi_2 = \left(\frac{Z_L - Z_C}{R_1 + r} \right) \cdot \left(\frac{Z_L - Z_C}{R_2 + r} \right) = \frac{(Z_L - Z_C)^2}{(R_1 + r) \cdot (R_2 + r)} = 1$ $\Rightarrow \tan \varphi_1 = \frac{1}{\tan \varphi_2} = \cot \varphi_2 \quad (Z_L \neq Z_C) \Rightarrow \varphi_1 + \varphi_2 = \pm \frac{\pi}{2}.$ Chứng minh từ Dạng 2 ta có $P_{\max} = \frac{U^2}{2 Z_L - Z_C } = \frac{U^2}{2\sqrt{(R_1 + r) \cdot (R_2 + r)}}$ khi $R = Z_L - Z_C - r = \sqrt{(R_1 + r) \cdot (R_2 + r)} - r.$ 	<ul style="list-style-type: none"> $\begin{cases} R_1 + r + R_2 + r = \frac{U^2}{P} \\ (R_1 + r) \cdot (R_2 + r) = (Z_L - Z_C)^2 \end{cases}$ $\tan \varphi_1 \cdot \tan \varphi_2 = 1$ hay $\varphi_1 + \varphi_2 = \pm \frac{\pi}{2}.$ $P_{\max} = \frac{U^2}{2\sqrt{(R_1 + r) \cdot (R_2 + r)}}$ khi $R_0 = \sqrt{(R_1 + r) \cdot (R_2 + r)} - r.$
<p>Dạng 4. R thay đổi để công suất tiêu thụ trên R cực đại.</p>	$P_R = I^2 R = \frac{U^2 R}{(R+r)^2 + (Z_L - Z_C)^2} = \frac{U^2 R}{R^2 + r^2 + (Z_L - Z_C)^2 + 2rR} = \frac{U^2}{R + \frac{r^2 + (Z_L - Z_C)^2}{R} + 2r}$ <p>Áp dụng BĐT Cauchy: $R + \frac{r^2 + (Z_L - Z_C)^2}{R} \geq 2\sqrt{r^2 + (Z_L - Z_C)^2}$ $\Rightarrow P_R \leq \frac{U^2}{2(R_0 + r)} \text{ với } R_0 = \sqrt{r^2 + (Z_L - Z_C)^2}$ $\Rightarrow P_{R\max} = \frac{U^2}{2(R_0 + r)}.$</p>	$P_{R\max} = \frac{U^2}{2(R_0 + r)} \text{ khi } R = R_0 = \sqrt{r^2 + (Z_L - Z_C)^2}.$

MẠCH RLC NỐI TIẾP CÓ L THAY ĐỔI

Dạng bài	Chứng minh	Công thức cần nhớ
Dạng 1. L thay đổi để I_{\max} ; P_{\max} ; $U_{R\max}$; $U_{C\max}$.	$I = \frac{U}{\sqrt{R^2 + (Z_L - Z_C)^2}} \Rightarrow I_{\max} = \frac{U}{R} \text{ khi } Z_L = Z_C.$	Hiện tượng cộng hưởng $\begin{cases} Z_L = Z_C \\ I_{\max} = \frac{U}{R} \end{cases}$
Dạng 2. L thay đổi để $U_{L\max}$.	 $\frac{U_L}{\sin \alpha} = \frac{U}{\sin \beta} \Rightarrow U_L = \frac{U \cdot \sin \alpha}{\sin \beta} \text{ với } \sin \beta = \frac{R}{\sqrt{R^2 + Z_C^2}} = \text{const}$ $\Rightarrow U_{L\max} = \frac{U \sqrt{R^2 + Z_C^2}}{R} \text{ khi } \sin \alpha = 1 \Leftrightarrow \alpha = \frac{\pi}{2}.$ <p>* Hệ quả:</p> $U_C \cdot U_{L\max} = U_R^2 + U_C^2 \Rightarrow U_{L\max} = \frac{U_R^2 + U_C^2}{U_C} \Rightarrow Z_L = \frac{R^2 + Z_C^2}{Z_C}.$	$U_{L\max} = \frac{U \sqrt{R^2 + Z_C^2}}{R} = \frac{U_R^2 + U_C^2}{U_C}$ <p>Khi $Z_L = \frac{R^2 + Z_C^2}{Z_C}.$</p>
Dạng 3. L thay đổi để U_{RL} cực đại hoặc cực tiểu.	$U_{RL} = I \cdot Z_{RL} = \frac{U \sqrt{R^2 + Z_L^2}}{\sqrt{R^2 + (Z_L - Z_C)^2}} = \frac{U}{\sqrt{1 + \frac{Z_C(Z_C - 2Z_L)}{R^2 + Z_L^2}}} \text{ với } Z_L \in [0; +\infty)$ <ul style="list-style-type: none"> Khi $Z_L = 0 \Rightarrow \begin{cases} Z_C(Z_C - 2Z_L)_{\max} = Z_C^2 \\ (R^2 + Z_L^2)_{\min} = R^2 \end{cases} \Rightarrow \left[1 + \frac{Z_C(Z_C - 2Z_L)}{R^2 + Z_L^2} \right]_{\max} = \frac{Z_C^2 + R^2}{R^2}$ $\Rightarrow U_{RL\min} = \frac{U \cdot R}{\sqrt{R^2 + Z_C^2}}.$ Khi $Z_L \rightarrow +\infty$ 	<ul style="list-style-type: none"> $U_{RL\min} = \frac{U \cdot R}{\sqrt{R^2 + Z_C^2}} \text{ khi } Z_L = 0$ $U_{RL\max} = \frac{U \cdot Z_L}{R}$ <p>với $Z_L = \frac{Z_C + \sqrt{Z_C^2 + 4R^2}}{2}.$</p>

$$\lim_{Z_L \rightarrow +\infty} \left(\frac{Z_C^2 - 2Z_L Z_C}{R^2 + Z_L^2} \right) \stackrel{l'Hopital}{=} \lim_{Z_L \rightarrow +\infty} \left[\frac{(Z_C^2 - 2Z_L Z_C)'}{(R^2 + Z_L^2)'} \right] = \lim_{Z_L \rightarrow +\infty} \left(\frac{-Z_C}{Z_L} \right) = 0 \Rightarrow U_{RL} \rightarrow U$$

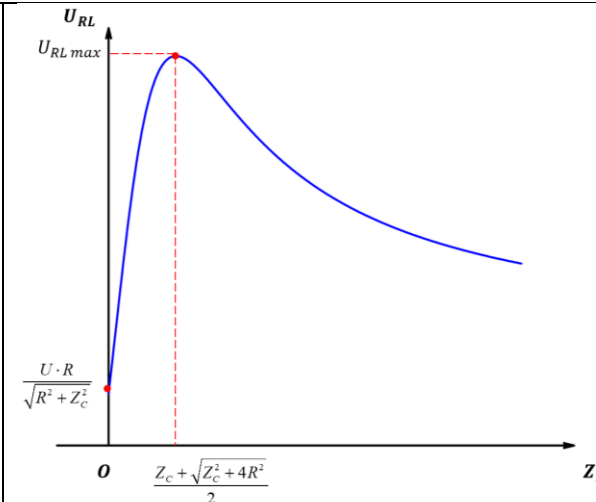
- Xét hàm số $f(Z_L) = \frac{Z_C(Z_C - 2Z_L)}{R^2 + Z_L^2}$, ta có $f'(Z_L) = \frac{2Z_C(Z_L^2 - Z_L Z_C - R^2)}{(R^2 + Z_L^2)^2}$

$$f' = 0 \Leftrightarrow Z_L^2 - Z_L Z_C - R^2 = 0 \quad (*) \Leftrightarrow \begin{cases} Z_L = \frac{Z_C + \sqrt{Z_C^2 + 4R^2}}{2} & (n) \\ Z_L = \frac{Z_C - \sqrt{Z_C^2 + 4R^2}}{2} < 0 & (\ell) \end{cases}$$

Từ (*) ta có: $Z_L - Z_C = \frac{R^2}{Z_L} \Rightarrow U_{RL} = \frac{U \sqrt{R^2 + Z_L^2}}{\sqrt{R^2 + \left(\frac{R^2}{Z_L}\right)^2}} = \frac{U \cdot Z_L}{R}$

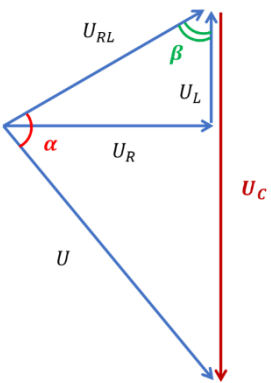
- Vì $Z_L = \frac{Z_C + \sqrt{Z_C^2 + 4R^2}}{2} > R$ nên ta có $\Rightarrow U_{RL} = \frac{U \cdot Z_L}{R} > U$

Z_L	0	$\frac{Z_C + \sqrt{Z_C^2 + 4R^2}}{2}$	$+\infty$
U_{RL}		$\frac{U \cdot (Z_C + \sqrt{Z_C^2 + 4R^2})}{2R}$	U
		\nearrow	\searrow
		$\frac{U \cdot R}{\sqrt{R^2 + Z_C^2}}$	



<p>Dạng 4. Có hai giá trị $L_1; L_2$ để mạch có cùng cường độ dòng điện I hoặc có cùng công suất P. Tìm L_0 để I_{\max} hoặc P_{\max}.</p>	$I = \frac{U}{\sqrt{R^2 + (Z_L - Z_C)^2}}$ <p>Có $I_1 = I_2 \Rightarrow Z_1 = Z_2 \Leftrightarrow Z_{L_1} - Z_C = Z_{L_2} - Z_C$</p> $\Rightarrow \begin{cases} Z_{L_1} - Z_C = Z_{L_2} - Z_C & (\ell) \\ Z_{L_1} - Z_C = Z_C - Z_{L_2} & (n) \end{cases} \Rightarrow Z_C = \frac{Z_{L_1} + Z_{L_2}}{2}.$ <p>Để I_{\max} thì $Z_{L_0} = Z_C = \frac{Z_{L_1} + Z_{L_2}}{2} \Rightarrow L_0 = \frac{L_1 + L_2}{2}.$</p> <p>* Hệ quả: $\tan \varphi_1 = -\tan \varphi_2 \Rightarrow \varphi_1 = -\varphi_2.$</p>	$Z_C = \frac{Z_{L_1} + Z_{L_2}}{2}, \varphi_1 = -\varphi_2.$ <p>Để I_{\max} hoặc P_{\max} thì $L_0 = \frac{L_1 + L_2}{2}.$</p>
<p>Dạng 5. Có hai giá trị $L_1; L_2$ để có cùng U_L. Tìm L_0 để $U_{L\max}$.</p>	$U_L = I \cdot Z_L = \frac{U \cdot Z_L}{\sqrt{R^2 + (Z_L - Z_C)^2}} \Rightarrow (R^2 + Z_C^2) \cdot \frac{1}{Z_L^2} - 2Z_C \cdot \frac{1}{Z_L} + 1 - \frac{U^2}{U_L^2} = 0$ <p>Theo Viète:</p> $\frac{1}{Z_{L_1}} + \frac{1}{Z_{L_2}} = \frac{-b}{a} = \frac{2Z_C}{R^2 + Z_C^2} = \frac{2}{Z_{L_0}}$ <p>Với $Z_{L_0} = \frac{R^2 + Z_C^2}{Z_C}$ là giá trị của Z_L để $U_{L\max}$.</p> $\Rightarrow \frac{2}{L_0} = \frac{1}{L_1} + \frac{1}{L_2}.$	$\frac{2}{L_0} = \frac{1}{L_1} + \frac{1}{L_2}.$

MẠCH RLC NỐI TIẾP CÓ C THAY ĐỔI (chứng minh tương tự L thay đổi)

Dạng bài	Chứng minh	Công thức cần nhớ
Dạng 1. C thay đổi để I_{\max} ; P_{\max} ; $U_{R\max}$; $U_{L\max}$.	$I = \frac{U}{\sqrt{R^2 + (Z_L - Z_C)^2}}$ $I_{\max} = \frac{U}{R} \text{ khi } Z_C = Z_L.$	Hiện tượng cộng hưởng $\begin{cases} Z_C = Z_L \\ I_{\max} = \frac{U}{R} \end{cases}$
Dạng 2. C thay đổi để $U_{C\max}$.	 $\frac{U_C}{\sin \alpha} = \frac{U}{\sin \beta} \Rightarrow U_C = \frac{U \cdot \sin \alpha}{\sin \beta} \text{ với } \sin \beta = \frac{R}{\sqrt{R^2 + Z_L^2}} = \text{const}$ $\Rightarrow U_{C\max} = \frac{U \sqrt{R^2 + Z_L^2}}{R} \text{ khi } \sin \alpha = 1 \Leftrightarrow \alpha = \frac{\pi}{2}.$ <p>* Hệ quả:</p> $U_L \cdot U_{C\max} = U_R^2 + U_L^2 \Rightarrow U_{C\max} = \frac{U_R^2 + U_L^2}{U_L} \Rightarrow Z_C = \frac{R^2 + Z_L^2}{Z_L}.$	$U_{C\max} = \frac{U \sqrt{R^2 + Z_L^2}}{R} = \frac{U_R^2 + U_L^2}{U_L}$ <p>Khi $Z_C = \frac{R^2 + Z_L^2}{Z_L}.$</p>
Dạng 3. C thay đổi để U_{RC} cực đại hoặc cực tiểu.	$U_{RC} = I \cdot Z_{RC} = \frac{U \sqrt{R^2 + Z_C^2}}{\sqrt{R^2 + (Z_L - Z_C)^2}} = \frac{U}{\sqrt{1 + \frac{Z_L(Z_L - 2Z_C)}{R^2 + Z_C^2}}} \text{ với } Z_C \in [0; +\infty)$ <ul style="list-style-type: none"> Khi $Z_C = 0 \Rightarrow \begin{cases} Z_L(Z_L - 2Z_C)_{\max} = Z_L^2 \\ (R^2 + Z_C^2)_{\min} = R^2 \end{cases} \Rightarrow \left[1 + \frac{Z_L(Z_L - 2Z_C)}{R^2 + Z_C^2} \right]_{\max} = \frac{Z_L^2 + R^2}{R^2}$ $\Rightarrow U_{RC\min} = \frac{U \cdot R}{\sqrt{R^2 + Z_L^2}}.$ Khi $Z_C \rightarrow +\infty$ 	<ul style="list-style-type: none"> $U_{RC\min} = \frac{U \cdot R}{\sqrt{R^2 + Z_L^2}} \text{ khi } Z_C = 0$ $U_{RC\max} = \frac{U \cdot Z_C}{R}$ <p>với $Z_C = \frac{Z_L + \sqrt{Z_L^2 + 4R^2}}{2}.$</p>

$$\lim_{Z_C \rightarrow +\infty} \left(\frac{Z_L^2 - 2Z_C Z_L}{R^2 + Z_C^2} \right) \stackrel{l'Hopital}{=} \lim_{Z_C \rightarrow +\infty} \left[\frac{(Z_L^2 - 2Z_C Z_L)'}{(R^2 + Z_C^2)'} \right] = \lim_{Z_C \rightarrow +\infty} \left(\frac{-Z_L}{Z_C} \right) = 0 \Rightarrow U_{RC} \rightarrow U$$

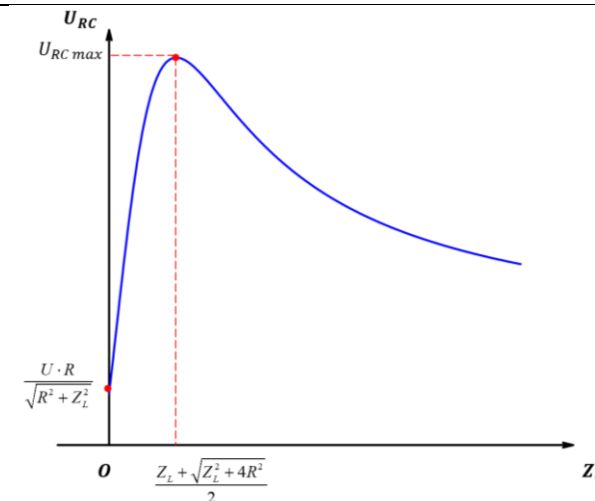
- Xét hàm số $f(Z_C) = \frac{Z_L(Z_L - 2Z_C)}{R^2 + Z_C^2}$, ta có $f'(Z_C) = \frac{2Z_L(Z_C^2 - Z_L Z_C - R^2)}{(R^2 + Z_C^2)^2}$

$$f' = 0 \Leftrightarrow Z_C^2 - Z_L Z_C - R^2 = 0 \quad (*) \Leftrightarrow \begin{cases} Z_C = \frac{Z_L + \sqrt{Z_L^2 + 4R^2}}{2} & (n) \\ Z_C = \frac{Z_L - \sqrt{Z_L^2 + 4R^2}}{2} < 0 & (\ell) \end{cases}$$

Từ (*) ta có: $Z_C - Z_L = \frac{R^2}{Z_C} \Rightarrow U_{RC} = \frac{U \sqrt{R^2 + Z_C^2}}{\sqrt{R^2 + \left(\frac{R^2}{Z_C}\right)^2}} = \frac{U \cdot Z_C}{R}$

- Vì $Z_C = \frac{Z_L + \sqrt{Z_L^2 + 4R^2}}{2} > R$ nên ta có $\Rightarrow U_{RC} = \frac{U \cdot Z_C}{R} > U$

Z_C	0	$\frac{Z_L + \sqrt{Z_L^2 + 4R^2}}{2}$	$+\infty$
U_{RC}	$\frac{U \cdot R}{\sqrt{R^2 + Z_L^2}}$	$\frac{U \cdot (Z_L + \sqrt{Z_L^2 + 4R^2})}{2R}$	U



<p>Dạng 4. Có hai giá trị $C_1; C_2$ để mạch có cùng cường độ dòng điện I hoặc có cùng công suất P. Tìm C_0 để I_{\max} hoặc P_{\max}.</p>	$I = \frac{U}{\sqrt{R^2 + (Z_L - Z_C)^2}}$ <p>Có $I_1 = I_2 \Rightarrow Z_1 = Z_2 \Leftrightarrow Z_{C_1} - Z_L = Z_{C_2} - Z_L$</p> $\Rightarrow \begin{cases} Z_{C_1} - Z_L = Z_{C_2} - Z_L & (\ell) \\ Z_{C_1} - Z_L = Z_L - Z_{C_2} & (n) \end{cases} \Rightarrow Z_L = \frac{Z_{C_1} + Z_{C_2}}{2}.$ <p>Để I_{\max} thì $Z_{C_0} = Z_L = \frac{Z_{C_1} + Z_{C_2}}{2} \Rightarrow \frac{1}{C_0} = \frac{1}{2} \left(\frac{1}{C_1} + \frac{1}{C_2} \right).$</p> <p>* Hệ quả: $\tan \varphi_1 = -\tan \varphi_2 \Rightarrow \varphi_1 = -\varphi_2.$</p>	$Z_L = \frac{Z_{C_1} + Z_{C_2}}{2}, \varphi_1 = -\varphi_2.$ <p>Để I_{\max} hoặc P_{\max} thì $\frac{1}{C_0} = \frac{1}{2} \left(\frac{1}{C_1} + \frac{1}{C_2} \right).$</p>
<p>Dạng 5. Có hai giá trị $C_1; C_2$ để có cùng U_C. Tìm C_0 để $U_{C\max}$.</p>	$U_C = I \cdot Z_C = \frac{U \cdot Z_C}{\sqrt{R^2 + (Z_L - Z_C)^2}} \Rightarrow (R^2 + Z_L^2) \cdot \frac{1}{Z_C^2} - 2Z_L \cdot \frac{1}{Z_C} + 1 - \frac{U^2}{U_C^2} = 0$ <p>Theo Viète:</p> $\frac{1}{Z_{C_1}} + \frac{1}{Z_{C_2}} = \frac{-b}{a} = \frac{2Z_L}{R^2 + Z_L^2} = \frac{2}{Z_{C_0}}$ <p>Với $Z_{C_0} = \frac{R^2 + Z_L^2}{Z_L}$ là giá trị của Z_C để $U_{C\max}$.</p> $\Rightarrow C_0 = \frac{C_1 + C_2}{2}.$	$C_0 = \frac{C_1 + C_2}{2}.$